

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Xuân T – sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Xuân T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Cao Xuân T và chị Nguyễn Thị T1 thống nhất có 02 con chung là Cao Trung H – sinh ngày 12/3/2014 và Cao Minh T2 – sinh ngày 09/11/2020; hiện cháu H do anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng; cháu T2 do chị T1 đang trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H; Chị T1 được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu T2. Anh T và chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T và chị T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được

cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Cao Xuân T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0006617 ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho anh Cao Xuân T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền